TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** THÀNH PHỐ T	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/DSST
Ngày: 08/4/2021
V/v: "*T/c hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trung Hiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Thành Hưng**

Ông **Bùi Thanh Trí**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Nhu** - *Kiểm sát viên*.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 215/2020/TLST - DS ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".* Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXX - ST ngày 22 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2021/QĐ-ST ngày 18 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV thương mại K

Đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Tấn Lan T** – Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, phường B, quận K, thành phố T.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hoàng A,** sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 41/31 Nguyễn Trãi, phường B, quận K, thành phố T. Văn bản ủy quyền ngày 24/8/2020.

Bị đơn: Ông **Đặng Duy P**, sinh năm 1990

Địa chỉ:, khu vực Q, phường T, quận C, thành phố T.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu giả quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

******* *Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 8 năm 2020 và trong quá trình giải quyết*

vụ kiện đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Anh trình bày:

Vào ngày 25/3/2020 ông Đặng Duy P là nhân viên của Công ty do khó khăn cần trang trải trong gia đình nên có mượn của Công ty 20.000.000 đồng và hứa trả dần vào lương hàng tháng với số tiền 2.000.000 đồng/ tháng nhưng chỉ trừ được đến hết tháng 4/năm 2020 với số tiền là 3.000.000 đồng. Còn lại 17.000.000 đồng ông P chưa thanh toán. Đến ngày 22/5/2020 ông Đặng Duy P đơn phương thôi việc và chặn tất cả mọi liên lạc với Công ty. Nay, Công ty yêu cầu ông P có trách nhiệm trả lại số tiền trên cho Công ty.

****** *Bị đơn Đặng Duy P vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.*

Do vụ án không hòa giải được nên đưa ra xét xử.

Tại phiên toà,

Nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn, yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc cho nguyên đơn, nguyên đơn không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Đặng Duy P vắng mặt.

* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C phát biểu quan điểm:***

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo qui định của pháp luật. Người tham gia tố tụng đối với nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Đối với bị đơn vắng mặt các lần hòa giải, xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Trên cơ sở xem xét chứng cứ và trình bày của đương sự, có đủ căn cứ đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả nợ cho nguyên đơn và bị đơn phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, xác định đây là quan hệ "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại quận C nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận C theo Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Đối với bị đơn ông Đặng Duy P vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành xác minh địa chỉ bị đơn. Kết quả xác minh ngày 02/7/2020 thì bị đơn

ông Đặng Duy P hiện có đăng ký lưu trú tại số 246, khu vực Phú Quới, phường Thường Thạnh, quận C, thành phố T – BL15. Bị đơn – ông Đặng Duy P đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa 02 lần nhưng đương sự đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án (vắng mặt nguyên đơn và bị đơn) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về số nợ: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc là 17.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Căn cứ biên nhận ngày 25/3/2020 thấy rằng giữa nguyên đơn và bị đơn có thực hiện giao dịch vay tiền, nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền là 20.000.000 đồng, bị đơn đã trả được 3.000.000 đồng, còn nợ lại 17.000.000 đồng. Đây là khoản vay không có tài sản đảm bảo, không có thỏa thuận lãi suất và không quy định thời hạn trả nợ. Nguyên đơn đã yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng bị đơn nhiều lần hẹn mà không thực hiện. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các thông báo cho bị đơn để quyết vụ án nhưng bị đơn vẫn không đến cho thấy bị đơn không có thiện ý trả nợ và cố tính kéo dài thời gian. Từ những căn cứ trên thấy rằng yêu cầu khởi kiện đòi lại số nợ gốc của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

- Về lãi suất: Ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tính lãi đối với bị đơn.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn với số tiền là 17.000.000 đồng, ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tính lãi. Tại giai đoạn thi hành án bị đơn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành khi nguyên đơn có đơn yêu cầu.

- Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa cũng như đương sự là phù hợp quy định của pháp luật.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Với những phân tích trên về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung này là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, 35, 39, 147, 184, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 357, 463, 468, 469, 470 Bộ luật dân sự 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQHK14;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thương Mại K.

- Buộc bị đơn ông Đặng Duy P trả cho nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thương Mại K số tiền là 17.000.000 đồng, ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tính lãi.

Giai đoạn thi hành án nếu nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn không thực hiện thì còn phải chịu lãi suất chậm thi hành đối với số tiền chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Đặng Duy P phải nộp 850.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C.

- Nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thương Mại K nhận lại 425.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 006380 ngày 01/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố T.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND TP. T;
- VKSND Q. C;
- Chi cục THA Q.C;
- Lưu HS.

Bùi Trung Hiến